

Số: /KH-SGDĐT

Hải Phòng, ngày tháng 01 năm 2026

KẾ HOẠCH
Thực hiện cải cách hành chính nhà nước năm 2026
của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 5256/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2026;

Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Công tác cải cách hành chính tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của ngành.

b) Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong công tác cải cách hành chính.

c) Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức và Nhân dân về đẩy mạnh cải cách hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác cải cách hành chính năm 2026 trên địa bàn thành phố.

d) Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức triển khai công tác cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của cải cách hành chính để phục vụ cho mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong năm 2026.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu của các phòng, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC.

- Các phòng, đơn vị, công chức, viên chức thuộc Sở nhận thức, xác định công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; gắn công tác CCHC với việc thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ, đồng thời xác định công tác CCHC là một trong các tiêu chí đánh giá đánh giá, xếp loại, bình xét thi đua hằng năm.

3. Một số chỉ tiêu chủ yếu:

a) Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số chuyển đổi số (DTI), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) thuộc top 5 địa phương dẫn đầu cả nước, phân đầu trong top 3.

b) Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao bảo đảm tiến độ, chất lượng.

c) Hoàn thành, bảo đảm tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026 của Sở, Kế hoạch cải cách hành chính của các đơn vị thuộc Sở.

d) Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, bảo đảm số lượng theo yêu cầu; tự kiểm tra công tác cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị mình (đạt 100% số cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc).

e) 100% hồ sơ thủ tục hành chính khi tiếp nhận, giải quyết tại các cơ quan, đơn vị, địa phương được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá trong quá trình thực hiện. Hạn chế tối đa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) quá hạn.

f) Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính; mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập đạt tối thiểu 90%.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt.

b) Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố giao. Chú trọng hướng dẫn thực hiện công tác cải cách hành chính; đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

c) Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính của thành phố theo Bộ Chỉ số Cải cách hành chính do Bộ Nội vụ ban hành; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của cơ quan hành chính

của thành phố theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá.

d) Phát huy vai trò giám sát và tham gia của các cơ quan báo chí, truyền thông. Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

đ) Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

II. CÁC CHỈ TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện công tác CCHC, Kế hoạch CCHC của thành phố và của Sở đảm bảo chất lượng, hiệu quả đúng tiến độ.

- Đổi mới và đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, tập trung tuyên truyền các nội dung về dịch vụ hành chính công.

- Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh lĩnh vực giáo dục đào tạo .

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện CCHC, kiểm tra công vụ tại các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ do Thành ủy, UBND thành phố , Chủ tịch UBND thành phố giao. Phân đầu hoàn thành các nhiệm vụ Thành uỷ, HĐND và UBND thành phố giao.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ báo cáo định kỳ.

2. Cải cách thể chế

- Đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác xây dựng, rà soát, hệ thống hoá văn bản QPPL theo hướng gắn kết hoạt động này với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hằng năm. Đảm bảo 100% các văn bản hướng dẫn, thi hành, tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước được rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế phù hợp, kịp thời; tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố .

- Xác định rà soát văn bản QPPL là việc làm thường xuyên để kịp thời tham mưu cho cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung; phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Tham gia ý kiến, kiến nghị, sửa đổi, bổ sung các văn bản QPPL liên quan đến Ngành Giáo dục gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia (Nếu có văn bản yêu cầu).

- Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026.

- Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của đơn vị; Thường xuyên tiến hành rà soát, cập nhật TTHC mới được Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương để kịp thời tham mưu cho UBND thành phố công bố, công khai danh mục TTHC, quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo quy định. Đảm bảo 100% các TTHC được công bố, công khai kịp thời, đúng quy định; Thực hiện niêm yết công khai Danh mục TTHC và nội dung TTHC đầy đủ, kịp thời theo quy định; thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ.

- Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước; Thường xuyên rà soát, đánh giá và đơn giản hóa TTHC để kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới quy định TTHC rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; Thống nhất hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 118/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Khai thác có hiệu quả Hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và Cổng dịch vụ công trực tuyến của thành phố; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (phí, lệ phí...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách TTHC. Tăng cường trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lề lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa các cấp; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương,

thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân trong giải quyết TTHC cho tổ chức và cá nhân. Tổ chức thực hiện kịp thời và có hiệu quả khi lãnh đạo đơn vị tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, giảm chi phí tuân thủ, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; Phấn đấu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn. Phấn đấu hoàn thành số hóa 100% kết quả giải quyết TTHC.

- Thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và hành vi hành chính đối với việc tiếp nhận, giải quyết TTHC kịp thời, đúng quy định.

- Nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC. Phấn đấu tối thiểu 30% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển nội bộ giữa các cơ quan thực hiện bằng phương thức điện tử; 100% các TTHC có đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần được tích hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia, dịch vụ công của thành phố. Phấn đấu 30% người dân, doanh nghiệp thực hiện TTHC không phải cung cấp các giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện TTHC thành công trước đó.

- Triển khai thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC của Sở. Phấn đấu từ 90% trở lên người dân, doanh nghiệp đánh giá mức độ hài lòng trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện hiệu quả các hoạt động truyền thông về kiểm soát TTHC; hướng dẫn, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân thực hiện TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở. Tập trung tuyên truyền để người dân, doanh nghiệp hiểu biết được hết lợi ích của việc sử dụng Dịch vụ công trực tuyến toàn trình; dịch vụ công trực tuyến một phần và Dịch vụ bưu chính công ích.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Xây dựng chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước và tổ chức sắp xếp, kiện toàn cơ quan trong bộ máy hành chính nhà nước;

- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động đề tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải và trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tăng cường phân cấp; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Nghiên cứu, triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính

các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực trên địa bàn thành phố .

- Tổ chức kiểm tra thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân cấp tại các phòng, đơn vị thuộc Sở.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về xây dựng, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức, bảo đảm đồng bộ với các quy định của Đảng về công tác cán bộ nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

- Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cấp, các ngành theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Thử nghiệm các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đẩy mạnh tự chủ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; xây dựng và ban hành quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.

- Đổi mới cơ chế, chính sách ưu đãi để tạo chuyển biến mạnh mẽ trong phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài trong quản lý, quản trị nhà nước, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là các ngành, lĩnh vực mũi nhọn phục vụ cho phát triển nhanh, bền vững.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2026. Thường xuyên cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng giao tiếp, ứng xử; kỹ năng tham mưu, kỹ năng xử lý tình huống, ngoại ngữ, tin học,... để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- 100% cán bộ lãnh đạo cấp phòng được bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đảm bảo tiêu chuẩn theo đúng vị trí việc làm

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức, theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đánh giá

cán bộ, công chức, viên chức nhằm mục tiêu đánh giá đúng người, đúng việc và khen thưởng, kỷ luật kịp thời.

6. Cải cách tài chính công

- Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Ngân sách nhà nước được cơ cấu lại, tăng dần tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển, tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội. Bảo đảm chính sách về tiền lương và an sinh xã hội, bảo đảm ổn định mức sống cho công chức, viên chức và người lao động của Sở.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới xây dựng thành phố thông minh.

c) Đẩy mạnh phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

d) Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

đ) Tiếp tục duy trì hiệu quả, thực chất việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của cơ quan Sở.

(Danh mục nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này).

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ kinh phí được giao trong dự toán chi thường xuyên năm 2026 của Sở và được thanh, quyết toán theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Trưởng các phòng, Trưởng các đơn vị trực thuộc Sở

Căn cứ vào các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chất lượng, hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ do Thành uỷ, UBND thành phố giao đảm bảo chất lượng, tiến độ, thời gian theo yêu cầu.

- Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền, quán triệt thực hiện công tác CCHC, chú trọng thông tin tuyên truyền tiện ích việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần và dịch vụ bưu chính công ích.

- Tổ chức thực hiện việc rà soát, cập nhật danh mục TTHC mới được Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương để phối hợp với Văn phòng Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở trình Chủ tịch UBND thành phố công bố, công khai TTHC theo quy định; tiếp tục thực hiện việc rà soát, đơn giản hoá TTHC, tiếp nhận và giải quyết TTHC, xử lý phản ánh, kiến nghị về TTHC theo quy định.

- Tăng cường quản lý, theo dõi, giám sát công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị quản lý chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước và thực hiện việc phân loại, đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng hằng năm gắn với việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Vận động, khuyến khích công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình quản lý chủ động, tích cực nghiên cứu, đề xuất sáng kiến, cách làm hay về CCHC; tích cực viết bài, đăng tải các thông tin tuyên truyền về CCHC lên Trang Thông tin điện tử của Sở, Báo Hải Phòng.

- Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Đẩy mạnh Ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Văn phòng Sở

- Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các phòng, đơn vị có liên quan thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước năm 2026 của Sở đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện CCHC theo quy định.

- Tham mưu cho lãnh đạo Sở xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC định kỳ hoặc đột xuất.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan xây dựng Kế hoạch kiểm soát TTHC(cập nhật Bộ TTHC phù hợp quy định hiện hành); pháp chế, theo dõi thi hành pháp luật; đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức; thực hành tiết kiệm chống lãng phí; ứng dụng công nghệ thông tin; duy trì áp dụng và cải tiến hệ

thống quản lý chất lượng...

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị triển khai công tác thông tin và tuyên truyền về CCHC. Kịp thời phát hiện, phổ biến và nhân rộng các điển hình tiên tiến, biểu dương những tập thể cá nhân làm tốt để đánh giá chấm điểm CCHC hàng năm của các phòng, đơn vị trong sở làm căn cứ đánh giá thi đua.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác CCHC nhà nước năm 2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo. Yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc thì phản ánh về Văn phòng Sở tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Sở để kịp thời chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố ;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (HH Phương).

GIÁM ĐỐC

Lương Văn Việt